TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/DS-ST
Ngày: 20/7/2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Công Chiến

Ông Trần Văn Hổ

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA.**

Địa chỉ tại: quận PN, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Theo văn bản ủy quyền số: 1094/QĐ-DAB-PC ngày 21/6/2016 của Tổng Giám đốc điều hành Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA cho ông Lê V – Giám đốc Chi nhánh BT làm đại diện.

Ông Lê Vủy quyền cho bà Võ Thị Yến X, sinh năm 1986 – Nhân viên Phát triển kinh doanh, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA - Chi nhánh BT tham gia tố tụng.

Bị đơn: Bà **Đặng Kim Lệ T**, sinh năm 1984

Trú tại:Phường T, thành phố BT, tỉnh BT

(Bà X có mặt, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa:

Theo nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA ủy quyền cho bà Võ Thị Yến X trình bày:

Vào ngày 20/3/2013 bà Đặng Kim Lệ T có làm giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ gửi Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA – Chi nhánh BT. Đến ngày 27/3/2013 bà T được vay tín chấp số tiền 8.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng trả góp, lãi suất vay là 12%/năm, trả góp hàng tháng, mỗi tháng bà T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA số tiền 415.000 đồng, tháng cuối cùng trả 375.000 đồng.

Trong quá trình vay từ ngày 27/3/2013 đến ngày 27/2/2017 bà T đã trả được tổng cộng là 7.810.000 đồng, gồm: Nợ gốc là 6.242.000 đồng, lãi trong hạn là 1.568.000 đồng, lãi quá hạn là 00 đồng.

Bà Đặng Kim Lệ T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tạm tính đến ngày 11/4/2017 (ngày khởi kiện) thì bà T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA tổng cộng là 3.316.057 đồng, trong đó nợ gốc là 1.758.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 352.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.026.057 đồng.

Ngày 11/4/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA khởi kiện yêu cầu bà Đặng Kim Lệ T phải trả toàn bộ số nợ vay tạm tính đến hết ngày 11/4/2017 là 3.316.057 đồng và phần nợ lãi phát sinh từ ngày 12/4/2017 đến ngày bà T trả tất nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA theo mức lãi suất nợ quá hạn.

Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA yêu cầu:

- Bà T phải trả số tiền vay tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/7/2017) tổng cộng là 3.403.078 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.758.000 đồng, lãi trong hạn là 352.000 đồng, lãi quá hạn là 1.293.078 đồng.

- Tính lãi phát sinh từ ngày 21/7/2017 đến ngày bà T trả xong nợ.

Theo bị đơn bà Đặng Kim Lệ T:

Bà Đặng Kim Lệ T thừa nhận bà có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA nhưng không nhớ số tiền vay, bà T có ký tên vào giấy đề nghị vay tiền trả góp vốn kiêm khế ước nhận nợ nhưng không nhớ đã vay vào thời gian nào, mục đích vay để tiêu dùng, bà T thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA số tiền 3.316.057 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA khởi kiện yêu cầu bà T phải trả toàn bộ số nợ vay còn nợ tạm tính đến hết ngày 11/4/2017 (ngày khởi kiện) là 3.316.057 đồng và phần nợ lãi phát sinh sau ngày khởi kiện cho đến khi trả xong nợ, bà T đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA nhưng hiện tại bà chưa lãnh lương nên chưa trả được, khi nào bà T lãnh được lương từ công ty bà T đang làm thì bà T sẽ trả tiền cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA. Do bận công việc làm ăn nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA với bà T có làm giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm giấy nhận nợ và được tất cả các bên ký kết một cách tự nguyện, hợp pháp và phù hợp với Luật Ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng, các bên đều thừa nhận nên công nhận. Có đủ căn cứ xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Điều 688 Bộ luật dân sự 2015,

Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Đặng Kim Lệ T yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bà T nên được chấp nhận. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà T.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu bà Đặng Kim Lệ T phải trả toàn bộ số nợ vay tạm tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/7/2017) tổng cộng là 3.403.278 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.758.000 đồng, lãi trong hạn là 352.000 đồng, lãi quá hạn là 1.293.078 đồng theo giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký.

Đồng thời Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA cầu tính lãi phát sinh từ ngày 21/7/2017 đến ngày bà T trả xong nợ.

Bà Đặng Kim Lệ T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày tại trình bày tại bản tự khai vào ngày 12/6/2017 với nội dung: Bà Đặng Kim Lệ T thừa nhận bà có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA nhưng không nhớ số tiền đã vay là bao nhiêu. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA khởi kiện yêu cầu bà T phải trả số nợ vay còn lại và tiền lãi mà bà T còn nợ và phần nợ lãi phát sinh sau ngày 20/7/2017 (ngày xét xử sơ thẩm) cho đến khi trả xong nợ. Bà T đồng ý trả toàn bộ số nợ vay theo yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA nên đây là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà T chưa trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm thỏa thuận theo giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm giấy nhận nợ nên Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA khởi kiện là có căn cứ chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA còn yêu cầu tiếp tục tính lãi theo lãi suất của số tiền vay theo giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm giấy nhận nợ từ sau ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/7/2017) cho đến khi bà T trả hết nợ là có căn cứ nên chấp nhận.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Điều 361, 471, 474 Bộ luật dân sự 2005; Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA đối với bà Đặng Kim Lệ T.

Buộc bà Đặng Kim Lệ T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA (do Chi nhánh tỉnh BT đại diện nhận) số tiền là 3.403.078 (*ba triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn,*

không trăm bảy mươi tám) đồng. Trong đó: Nợ gốc là 1.758.000 (*một triệu, bảy trăm năm mươi tám ngàn*) đồng, lãi trong hạn là 352.000 (*ba trăm năm mươi hai ngàn*) đồng, lãi quá hạn là 1.293.078 (*một triệu, hai trăm chín mươi ba ngàn, không trăm bảy mươi tám*) đồng.

Số tiền phải trả kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/7/2017) sẽ được tính lãi quá hạn trên số nợ gốc theo giấy đề nghị vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết cho đến khi bà Đặng Kim Lệ T trả xong nợ.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng bà Đặng Kim Lệ T phải nộp.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA (*do Chi nhánh BT nhận*) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010780 ngày 25/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA có quyền kháng cáo. Bà Đặng Kim Lệ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận: - VKSND TP Bến Tre; - TAND tỉnh Bến Tre; - Chi cục THADS TP Bến Tre; - Các đương sự; - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa** **Nguyễn Thị Thanh Thảo**